

Nguyễn Đạt

Một truyện hoang đường có thật



Tưởng niệm ông Trần Khoát, Vĩnh Long, 2009.



MỘT TRUYỆN HOANG ĐƯỜNG CÓ THẬT

Ngôi nhà cổ, đồ đạc trong nhà cũng vậy, những đồ gỗ đều là thứ danh mộc lên nước bóng ngời. Ngôi nhà ông K. đã bán, chủ mới chưa về ở. Tôi nói: "Cái tủ này kiểu dáng đẹp quá, bây giờ chắc chắn không còn ông thợ mộc nào làm được... cái bàn kia cũng là thứ hiếm có..." Ông K. quơ tay một vòng: "Tôi bán lại tất cả cho người chủ mới... Cậu nói rẻ quá hả? Mà tôi giữ lại làm gì những thứ này nữa, người ta mua hết cho tôi là may. Tôi chỉ cần một cái giường, một cái bàn, một cái ghế... về Sài Gòn mua thiếu gì." Tôi hình dung căn phòng ông K. trong một chúng cư tại Sài Gòn. Căn phòng đó, cái giường, cái bàn, cái ghế..., hẳn sẽ giống bức họa căn phòng của Van Gogh, trong cuốn sách hội họa hình như ghi tên bức tranh đó là

“Chambre à coucher”. Ông K. sẽ ở trong căn phòng đó để ngủ, để sống, hay để tự vẫn không chừng.

Buổi tối, thị xã lần đầu đặt chân tới, tôi đi một mình ra quán bờ sông không xa ngôi nhà cổ của ông K., uống cà phê. Ngồi xuống chiếc ghế ở quán, tôi đổi ý, nói cô gái chạy bàn mặc váy ngắn ngắn mang ra một chai rượu vang. Thật sự lúc đó là buổi chiều, khi tôi để ý thì đã tối, hoà vào dòng sông sẫm màu. Đèn quán mờ mờ, tiếng nói chuyện xa xôi. Chỉ là cảm giác của tôi, hay đúng một người nào đấy vừa khoắng tay dưới nước, hay một con cá nào đấy quẫy đuôi, vùng vẫy... Có lẽ vì ly rượu vang đã loãng nhạt, đã gần hết chất rượu màu đỏ sậm, chỉ còn nước ở cục đá tan ra. Tiếng hát từ cái máy phát thanh trong quán: Tôi ngu ngơ trồng cây cuối góc phố ôm mộng mơ... cùng lúc lời ca trong đầu tôi: Ngày rời Paris anh đã để quên con tim... Không hiểu tại sao lời ca đó lại dấy lên trong đầu tôi vào lúc này, có con tim để quên ở kinh thành hoa lệ, và người đàn bà Paris với tấm khăn choàng?

Ngày rời Paris..., tôi mở bàn tay úp vòng quanh ly rượu. Tôi mở bàn tay ra, úp bàn tay lại... Khách khứa mỗi lúc mỗi nhốn nháo hơn. Các thứ chung quanh lơ lửng dật dờ trôi dật, giống tình trạng mất trọng lượng trong không gian. Rồi tất cả những thứ ấy lại lẫn quẩn, lòng vòng giữa những cô gái váy ngắn ngắn ở đâu tủa ra thật đông, những chân cẳng da thịt phơi lộ đầy khắp... Hình như tôi đã đứng dậy, lao đảo tại chỗ, vướng víu những cái ghế ngồi... Hình như sau đó tôi ngã đổ xuống.

Tôi tỉnh thức trên nền đất ẩm ướt. Có tiếng nói: “Chú ấy tới quán lần đầu mà... Chú ấy ngồi im một chỗ chớ có gây chuyện, làm rộn chi đâu...” Tôi không thể biết mình nằm trên nền đất ẩm ướt bao lâu, cuối cùng tôi cũng đứng dậy được, cố định hướng trở về ngôi nhà của người bạn vong niên. Tôi nhận thấy rõ rệt tôi đã tỉnh thức, hai bàn tay tôi xoa vào nhau cho sạch đất cát, đưa hai bàn tay đã sạch đất cát lên phúi rác rến gì đấy dính trên mặt...

Trở về ngôi nhà cổ, không thấy ông K., tôi vội đi ra phía sau. Sáng sớm lúc trở dậy rửa mặt, tôi đã biết có vại nước ở chỗ đó. Tôi vốc nước lên mặt, thấy buốt rát. Vào nhà, ông K. nhìn tôi, kêu lên: “Cậu té ở đâu hả? Máu còn chảy ở sống mũi cậu kìa!”

Dưới mái hiên, những khoảng ánh sáng chia cắt. Ông K. ngồi sững trên chiếc ghế bành, thân thể gầy guộc, ông là bức tượng gỗ cứng queo, một vị tu hành khắc khổ ngồi kiết già, giống hệt bức tượng tôi thấy ở đâu đó, trong một ngôi chùa hay trong một quyển sách. Ông vụt đứng dậy như cái lò xo bị gấp vừa bung ra, đi vào trong, tiếng nói vọng trở lại: “Tôi giăng mùng sẵn, lúc nào buồn ngủ thì vào ngủ

nhé, cậu Đăng.” Ông K. không ra ngồi ngoài hiên nữa, đèn sáng trắng trong nhà phụt tắt. Lúc này những khoảng ánh sáng chia cắt ngoài hiên nhập vào nhau, lẫn trong bóng tối nhờ nhờ. Gió sông lùa tới từng đợt, tiếng động ỉ ầm xa xôi, đom đóm tắt hiện, những đốm sáng thất lạc tứ tán. H, bây giờ chắc là rạng sáng, vừa thức giấc ở Oakland, một nơi phía bắc của một tiểu bang Hoa Kỳ hầu như người Việt Nam nào cũng nghe tên. Ngọc-là-châu-là-khuôn-mặt-hiện, người phụ nữ đơn độc kiêu hãnh bình thản bình tâm chuẩn bị đi làm, ở một chỗ dưới bầu trời dội âm miên viễn những khúc nhạc đồng quê? Những hình bóng thân thuộc, xa lạ, tôi không biết tại sao nổi nhớ tha thiết điên cuồng, và một nỗi tuyệt vọng dấy lên cùng cơn ngầy ngật của men rượu vang ngọt nồng ngấm say, kéo giấc buồn ngủ. Tôi buồn ngủ, tôi buồn nôn.

Định trở lại Sài Gòn, ông K. níu giữ tôi ở lại với ông trong ngôi nhà cũ, “Mai về cùng tôi luôn thể. Trên đường về bọn mình sẽ ghé Nha Môn. Phụ nữ Nha Môn đẹp nổi tiếng, mọi người đã từ khuya thừa nhận như vậy đấy. Tôi sẽ giới thiệu với cậu người phụ nữ mới của đời tôi, người đẹp Nha Môn...” Ông bật cười rộ, nói thêm: “Tôi đổi đời mà, đổi toàn bộ cuộc đời, từ nơi ăn chốn ở tới người chăm sóc trái tim cô đơn... Tôi-không-còn-cô-độc.” Tôi lại nhớ lời ca Ngày-rời-Paris-anh-đã-để-quên-con-tim... chẳng quan hệ gì tới cuộc đời tôi.

Cả ngày hôm sau, ngày thứ hai tôi ở lại thị xã, ông K. chẳng ra khỏi ngôi nhà cổ. Có lẽ ông K. cố nán lại đây để hít thở tới đáy tim phổi không khí ông đã sống bao nhiêu năm tháng với người vợ và đứa con bây giờ ở một phương xa, tận cùng hơi thở với nơi chốn ông sắp từ giã vĩnh viễn. Buổi chiều tôi lại một mình đi ra quán nước bờ sông. Hai, ba cô gái trong quán ủa tới, nói với vẻ nghiêm trọng: “Chú đừng ngồi ở đây nữa. Thằng cha bữa tối qua hành hung chú nói tối nay mà còn gặp chú là sẽ thanh toán chú đó. Thằng cha làm thiệt đó, biểu sẽ xin chú tí huyết, tụi con nói hoài cũng hổng được...” “Thằng cha” nào đó tôi không hề biết, đã hành hung tôi như thế nào, vì sao hành hung tôi cũng không biết. Nhưng như vậy tất nhiên tôi không thể ngồi ở quán này nữa. Tôi tiếp tục đi, ngơ ngác tìm một chỗ ngồi ở một quán nào cũng được, và sẽ uống một ly cà phê chẳng hạn. Rượu vang, cơn say ngấm ngấm đã làm tôi ngán sợ. Tôi chợt nhận ra một điều gì đấy chính tôi không rõ, đã khiến tôi tự động tìm một quán không ồn ào, không có những chiếc váy ngắn ngắn của các cô gái chạy bàn...

Khi tôi trở lại ngôi nhà cổ, cửa nẻo đã đóng chặt ở phía trong, đèn tắt tối om. Tôi gọi, không nghe tiếng ông K. trả lời. Tôi gõ cửa, rồi đập mạnh nắm tay, rồi chân đi giày đá vào cánh cửa gỗ, những thớ gỗ đặc cứng, cảm nín vô vọng. Tôi đành ra ngoài thị xã, tìm một nhà trọ ngủ qua đêm.

Tôi không còn cách nào khác để đoán biết vụ việc gì xảy ra với ông K. trong ngôi nhà cổ, ngoài việc phải tin rằng ông đã chết trong đó. Thoáng ý nghĩ ông K. tự vẫn, nhưng tôi không thể tin điều ấy xảy ra được, một người vừa nói chuyện vui vẻ bình thường, nói chuyện tương lai, đột ngột tự kết liễu đời mình. Ông còn hẹn sẽ giới thiệu với tôi người đẹp Nha Môn của ông nữa. Hay ông K. bị đột tử, bị nhồi máu cơ tim chẳng hạn? Điều này cũng rất mong manh, ông K. gầy ốm nhưng tôi thấy rõ ông có sức khỏe, không từng bị bệnh tim mạch gì hết.

Suốt đêm tôi không thể ngủ, có lúc bức bối vì cả hai chúng tôi đều không dùng điện thoại di động, trong ngôi nhà ấy cũng không có điện thoại bàn. Mờ sáng tôi vội vàng trở lại, lấy thanh sắt nạy bung cánh cửa sổ của ngôi nhà. Hình dáng mờ mờ của ông K. dần rõ nét, lơ lửng giữa khoảng không gian phía tay trái, gần bên cái bàn tôi đã thốt lời khen đẹp hiếm có lúc trưa hôm qua, khi vừa yên vị trong ngôi nhà cổ ông K. đã bán, chủ mới chưa tới ở.